

Số: 117/2020/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 17 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1539/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1992.

Trú tại: Số 44/7, đường tỉnh lộ A, ấp B, xã M, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Quốc T, sinh năm 1989.

Trú tại: Hẻm 664, đường V, ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Bà Trần Thị Thu T và ông Lê Quốc T đã được Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 115, ngày 22/8/2013.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thu T và ông Lê Quốc T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Bà Trần Thị Thu T và ông Lê Quốc T cùng xác định không có con chung.

\* Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thu T và ông Lê Quốc T cùng xác định không có tài sản chung.

\* Về nợ chung: Bà Trần Thị Thu T và ông Lê Quốc T cùng xác định không có nợ chung.

\* Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Trần Thị Thu T tự nguyện nộp; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0083198 ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Thanh Hương**